

**CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH CHIẾN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MINH CHIẾN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MINH CHIEN INVESTMENT TRADING AND SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: MINH CHIEN INTRASER CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2300955533

**3. Ngày thành lập:** 12/12/2016

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Khu dân cư dịch vụ Mả Mực, khu phố Linh Lang, Phường Đình Bảng, Thị xã Từ Sơn, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0989788666

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Mã ngành |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác,<br>- Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế,<br>- Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh,<br>- Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh,<br>- Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện,<br>- Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự,<br>- Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm,<br>- Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu | 4649     |
| 2.  | Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 2620     |
| 3.  | Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 2733     |
| 4.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br>Chi tiết:<br>- Máy tính và thiết bị ngoại vi;<br>- Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn.                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 7730     |
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động đại lý bán vé máy bay;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 5229     |
| 6.  | Điều hành tua du lịch<br>Chi tiết : Kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 7912     |
| 7.  | Sản xuất linh kiện điện tử                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 2610     |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |             |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 8.  | Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 9511        |
| 9.  | Cung ứng và quản lý nguồn lao động                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7830        |
| 10. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4741        |
| 11. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến,<br>- Bán buôn xi măng,<br>- Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi,<br>- Bán buôn kính xây dựng,<br>- Bán buôn sơn, véc ni,<br>- Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh,<br>- Bán buôn đồ ngũ kim,<br>- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng,                                                                                                                                                                                       | 4663        |
| 12. | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4742        |
| 13. | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4751        |
| 14. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh,<br>- Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh,<br>- Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh,<br>- Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh,<br>- Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh,<br>- Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh. | 4752        |
| 15. | Sản xuất thiết bị truyền thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 2630        |
| 16. | Sản xuất đồ điện dân dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 2750        |
| 17. | Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 2817        |
| 18. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 8230        |
| 19. | Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 2640        |
| 20. | Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 9522        |
| 21. | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4641        |
| 22. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4723        |
| 23. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4772        |
| 24. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4652(Chính) |
| 25. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4722        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |      |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 26. | Sửa chữa thiết bị liên lạc                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 9512 |
| 27. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 7911 |
| 28. | Sản xuất thiết bị điện khác<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện;<br>- Sản xuất chuông điện;<br>- Sản xuất dây phụ trợ được làm từ dây cách điện;<br>- Sản xuất máy làm sạch siêu âm (trừ thí nghiệm và nha khoa);<br><br>- Sản xuất dây dụng cụ, dây phụ trợ và các bộ dây điện khác với dây và kết nối cách điện;<br>- Sản xuất điện cực cacbon và graphit, kết nối, các sản phẩm cacbon và graphit điện khác;<br>- Sản xuất máy thực hành gia tốc;<br>- Sản xuất tụ điện, điện trở, và các thiết bị tương tự, máy gia tốc;                                                                                               | 2790 |
| 29. | Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4634 |
| 30. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>- Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh,<br>- Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh,<br>- Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh,<br>- Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759 |
| 31. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4633 |
| 32. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 8552 |
| 33. | Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác<br>Chi tiết:<br>- Đồ đạc, gồm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng;<br>- Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo...;<br>- Thiết bị điện cho gia đình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7729 |
| 34. | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4651 |
| 35. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4632 |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                     |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 36. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác<br>Chi tiết:<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện ),<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày,<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi),<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị y tế,<br>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu | 4659                                                                |
| 37. | Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 4753                                                                |
| 38. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 4771                                                                |
| 39. | Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 4774                                                                |
| 40. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 4791                                                                |
| 41. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng theo ngành, nghề đã đăng ký                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8299                                                                |
| 42. | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch<br>Chi tiết : - Dạy nhảy;<br>- Dạy kịch;<br>- Dạy Mỹ thuật;<br>- Dạy nghệ thuật biểu diễn;<br>- Đào tạo ca sỹ, người mẫu.                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 7920                                                                |
| 43. | Chi chú: Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Luật Đầu tư.                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | <i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i> |

**6. Vốn điều lệ:** 1.800.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHẠM QUANG CHIẾN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 05/03/1983 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013089588

Ngày cấp: 01/07/2008 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Kim Quan, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Kim Quan, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: PHẠM QUANG CHIẾN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 05/03/1983 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013089588

Ngày cấp: 01/07/2008 Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Kim Quan, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Kim Quan, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh